TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày 27 - 12 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tịnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Ngần
Ông Phạm Khoa Nam
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2018/HSST – QĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Võ Út T (Tên gọi khác: Đ), sinh năm 1997, tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: khu phố 2, phường N, thị xã P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hoài P, sinh năm: 1948 và bà Trần Thị N, sinh năm: 1952; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: (không), bị bắt tạm giam ngày 05/9/2018 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

Hồ Đăng T, sinh năm: 1993; trú tại: khu phố S, phường G thị xã P, tỉnh Bình Phước. có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị N, sinh năm: 1952; trú tại: khu phố 2, phường N, thị xã P, tỉnh Bình Phước. có mặt

- Người chứng kiến:

Anh Huỳnh Văn P, sinh năm 1997; trú tại:khu khu phố 2, phường N, thị xã P, tỉnh Bình Phước. có mặt

Anh Lê Thanh P, sinh năm: 1984; trú tại:khu phố 2, phường N, thị xã P, tỉnh Bình Phước. vắng mặt.

Anh Nguyễn Minh H, sinh năm: 1997, trú tạikhu phố 2, phường N, thị xã P, tỉnh Bình Phước. vắng mặt.

Anh Huỳnh Trung L, sinh năm: 2000; trú tại: khu phố 2, phường N, thị xã P,

tỉnh Bình Phước. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/6/2018, Võ Út T cùng nhóm bạn gồm: Lê Thanh P, Nguyễn Minh H, Huỳnh Trung L, sau khi rời quán bar "Ngân Hà", trên đường về đến đoạn đường cầu suối Dung gần quán ốc "Vỉa hè", đường ĐT thuộc khu phố 1, phường T, thị xã P thì gặp Hồ Đăng T điều khiển xe moto loại Exciter, chở Huỳnh Văn P chạy ngược chiều, suýt va chạm với xe mô tô hiệu Suzuki loại Spost do Võ Út T điều khiển. Do thấy T lớn tiếng chửi bới nên Thêm dừng xe đi lại, còn T thì cũng quay đầu xe lại. Thấy T dừng xe, bị cáo đi bộ lại gần đến xe của T và hỏi "sao đi ngược chiều còn lớn tiếng chửi bới". Do lúc này T vẫn còn chửi nên bị cáo đã rút 01 khẩu súng ngắn (loại súng đồ chơi bằng kim loại bắn bi nhựa mạ inox), trong túi da đeo trước ngực chĩa vào mặt T hỏi "mày muốn sao" đồng thời nổ súng bắn vào vị trí giữa hai cung chân mày (trên sống mũi). Khi thấy T gục mặt xuống đồng hồ km của xe moto thì Thêm lên xe chạy về nhà cất giấu khẩu súng, rồi bỏ về thành phố Hồ Chí Minh lẩn trốn. Còn Hồ Đăng T được Huỳnh Văn P đưa đi cấp cứu.

Vật chứng thu giữ: 01 khẩu súng ngắn (loại súng đồ chơi, kèm 20 viên đạn nhựa bọc inox dạng bi) – khẩu súng ngắn làm bằng kim loại màu trắng bạc, trên thân súng có dòng chữ "MADE IN TAIWAN KJ WORKS", ốp tay cầm bằng nhựa cứng màu nâu, bên trong băng tiếp đạn có 20 viên đạn dạng viên bi nhựa mạ màu trắng inox.

Đối với xe mô tô Suzuki loại Spost màu trắng (không rõ biển số) do Võ Út T điều khiển, T khai nhận là do T mượn của đối tượng tên M (không rõ nhân thân lai lịch) ở thị xã Đồng Xoài, sau khi gây án T đã trả lại cho M. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch của M nên chưa có căn cứ để cập xử lý.

Tại Kết luận giám định số 3825/C09B ngày 20/9/2018 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Khẩu súng ngắn gửi giám định, trên thân súng có dòng chữ MADE IN TAIWAN KJ WORKS là đồ chơi nguy hiểm. Khẩu súng nêu trên không phải là vũ khí quân dụng.

- Các viên bi gửi giám định là đạn sử dụng để bắn với khẩu súng nêu trên.

- Khi sử dụng khẩu súng và các viên bi nêu trên bắn được đạn vào cơ thể người có thể gây thương tích.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số:181/2018/TgT ngày 10/7/2018 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y sở y tế tỉnh Bình Phước, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thị lực: Mắt phải 5/10, mắt trái 10/10

Mắt phải dị vật giác mạc trung tâm kích thước # 2mm màu trắng.

- Vết thương giữa hai cung mày (trên sống mũi)kích thước 2 x 1 cm rúm, đang lành sẹo, còn dị vật mô mềm.

- Vết thương mi trong mắt phải kích thước 1,5 x 0,5 cm đang lành sẹo.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (mười sáu phần trăm)

Tại bản cáo trạng số: 59/2018/CT – VKS ngày 03/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Võ Út T tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Út T tội "Cố ý gây thương tích";

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại; người bị hại có một phần lỗi; bị cáo có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Út T từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô Suzuki loại Spost màu trắng (không rõ biển số) do Võ Út T điều khiển, T khai nhận là do T mượn của đối tượng tên M(không rõ nhân thân lai lịch) ở thị xã Đồng Xoài, sau khi gây án T đã trả lại cho M. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch của M nên tách ra xử lý sau khi có căn cứ.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy khẩu súng ngắn (loại súng đồ chơi, kèm 20 viên đạn nhựa bọc inox dạng bi) – khẩu súng ngắn làm bằng kim loại màu trắng bạc, trên thân súng có dòng chữ " MADE IN TAIWAN KJ WORKS", ốp tay cầm bằng nhựa cứng màu nâu, bên trong băng tiếp đạn có 20 viên đạn dạng viên bi nhựa mạ màu trắng inox.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố; không có lời bào chữa nào khác.

Ý kiến của bị hại Hồ Đăng T về hành vi của bị cáo: Do bị hại cũng đã uống bia rượu nên có chửi bị cáo. Vì vậy, bị cáo đã dùng súng bắn vào giữa hai cung mày (phần trên sống mũi) của bị hại gây thương tích. Chi phí điều trị thương tích bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị N trình bày: Khi bị hại xuất viện về nhà, gia đình có đến thăm hỏi và đặt vấn đề bồi thường về sức khỏe cho bị hại nhưng bị hại không nhận tiền bồi thường. Ngày 24/12/2018 bà đã nộp số tiền để bồi thường cho bị hại tại Tòa án với số tiền là 20.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo T phải có nghĩa vụ trả lại số tiền này.

Người làm chứng anh Huỳnh Văn P trình bày: anh là bạn của người bị hại T và có biết bị cáo T, tại thời điểm xảy vụ việc vào khoảng 22 giờ 30 ngày 29/6/2018, anh có mặt ở đó và xác định bị cáo T là người đã dùng súng bắn T gây thương tích và anh là người đã đưa bị hại T đi cấp cứu tại bệnh viện.

Người làm chứng anh Lê Thanh P trình bày: anh không chứng kiến trực tiếp việc bị cáo T bắn T, nhưng vào thời điểm xảy ra vụ việc anh có ở đó, sau khi anh căn ngăn T và vừa quay người đi thì nghe tiếng súng nổ, anh quay lại đã thấy T bị chảy nhiều máu trên măt và gục đầu xuống mặt đồng km xe mô tô, còn nhìn thấy bị cáo T bỏ khẩu súng vào túi da đeo trước bụng.

Người làm chứng anh Nguyễn Minh H trình bày: Anh không trực tiếp chứng kiến sự việc nhưng sau khi gây án thì khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị cáo T có gọi điện cho anh và nói vừa bắn T.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng Lê Thanh P, Nguyễn Minh H, Huỳnh Trung L vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, nên việc vắng mặt anh P, Hvà anh Lkhông gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định; lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; công cụ gây án phù hợp với cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể bị hại. Qua đó có cơ sở xác định: Vào hồi 22 giờ ngày 29/6/2018, tại đường ĐT 741, thuộc khu 1, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, Võ Út T đã có hành vi dùng súng ngắn, loại súng đồ chơi nguy hiểm, đạn dạng viên bi nhựa mạ inox bắn vào giữa hai cung chân mày của bị hại Hồ Đăng T gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16%.

Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, thiếu kiềm chế bản thân, bị cáo đã dùng súng – một loại súng đồ chơi bắn đạn bi nhựa gây thương tích cho bị hại nên hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội " cố ý gây thương tích", Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 BLHS năm 2015. Do bị cáo T đã dùng loại súng đồ chơi nguy hiểm, bắn đạn bi nhựa, bắn ở một cự ly rất gần, vào vị trí giữa hai cung mày của bị hại nên xác định loại súng này là hung khí nguy hiểm. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình đã bồi thường cho người bị hại; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt; bị hại có một phần lỗi và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo; tạo cơ hội cho bị cáo tự cải

tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương để lao động, rèn luyện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội

[6] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật. Tuy nhiên Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự là quá nghiêm khắc nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Giao bị cáo Võ Út T cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 24/12/2018 bà Trần Thị N - mẹ bị cáo đã tự nguyện nộp tại Tòa án số tiền bồi thường cho bị hại là 20.000.000 đ. Tại phiên Tòa bị cáo và gia đình bị cáo đề nghị Tòa án ghi nhận số tiền bồi thường này cho bị hại mặc dù bị hại Hồ Đăng T không yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy bị hại T bị thương tích phải điều trị tại bệnh viện, với các chi phí có hóa đơn chứng từ là 3.091.905 đồng và các chi phí hợp lý khác nữa. Do đó cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của gia đình bị cáo, tiếp tục quản thủ số tiền trên để đảm bảm cho việc thi hành án.

[8] Về vật chứng của vụ án: khẩu súng ngắn (loại súng đồ chơi, kèm 20 viên đạn nhựa bọc inox dạng bi) – khẩu súng ngắn làm bằng kim loại màu trắng bạc, trên thân súng có dòng chữ " MADE IN TAIWAN KJ WORKS", ốp tay cầm bằng nhựa cứng màu nâu, bên trong băng tiếp đạn có 20 viên đạn dạng viên bi nhựa mạ màu trắng inox là hung khí bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Suzuki loại Spost màu trắng (không rõ biển số) là phương tiện bị cáo sử dụng khi gây án, sau khi gây án bị cáo đã trả lại cho người tên M (chưa xác định được nhân thân lai lịch của M) nên tách ra xử lý sau khi có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65, Điều 50 Bộ luật hình sự ; Điều 590 Bộ luật dân sự**;** Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 331, 333 và 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Võ Út T (tên gọi khác: Đ) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Võ Út T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Út T cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước để quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) của gia đình bị cáo đối với bị hại Hồ Đăng T. Quản thủ số tiền này tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long để đảm bảo việc thi hành án.

4. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng ngắn làm bằng kim loại màu trắng bạc, trên thân súng có dòng chữ " MADE IN TAIWAN KJ WORKS", ốp tay cầm bằng nhựa cứng màu nâu, bên trong băng tiếp đạn có 20 viên đạn dạng viên bi nhựa mạ màu trắng (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 04/12/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P và Chi cục thi hành án dân sự thị xã P).

4. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND thị xã Phước Long*
- *Chi cục THADS thị xã Phước Long;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Thị Tịnh